



Hà Nội, Ngày tháng 04 năm 2017

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX-CTCP
NĂM 2016 và NHIỆM KỲ 2012-2017**

Hội đồng quản trị Tổng công ty Gas Petrolimex – CTCP nhiệm kỳ 2012-2017 bao gồm các ông, bà có tên dưới đây:

1- Ông	Trịnh Quang Vinh	-	Chủ tịch HĐQT
2- Ông	Trần Văn Thanh	-	Ủy viên HĐQT (đến ngày 31/5/2015)
3- Ông	Vũ Hồng Khánh	-	Ủy viên HĐQT (từ ngày 01/06/2015)
4- Ông	Nguyễn Quang Dũng	-	Ủy viên HĐQT
5- Ông	Nguyễn Văn Lăng	-	Ủy viên HĐQT
6- Bà	Nguyễn Thanh Huyền	-	Ủy viên HĐQT

A. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, trong năm 2016 HĐQT đã thực hiện được nhiều phiên họp dưới các hình thức từ họp tập trung đến các họp trực tuyến, hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Tại các phiên họp, trên cơ sở những báo cáo của Tổng giám đốc về tình hình hoạt động của Tổng công ty cũng như các giải pháp tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn để đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được giao, các thành viên HĐQT đã đi sâu bàn bạc, phân tích để từ đó có những chỉ đạo sát với tình hình hoạt động của Tổng công ty thông qua nhiều hình thức đa dạng như chỉ đạo trực tiếp tại mỗi cuộc họp và/hoặc Nghị quyết sau mỗi cuộc họp. Các hoạt động cụ thể trong năm như sau:

1/ Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trên cơ sở những đánh giá, phân tích về tình hình kinh tế, xã hội ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh; những nỗ lực, phấn đấu và kết quả đạt được trong năm 2015 của Tổng công ty, HĐQT đã có những nhận định, đánh giá các nhân tố thuận lợi, những khó khăn tác động đến hoạt động kinh doanh của Tổng công ty; đồng thời có những chỉ đạo đối với Ban điều hành về việc triển khai xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016. Ngay sau được Đại hội cổ đông thông qua Kế hoạch năm 2016, Hội đồng quản trị đã triển khai giao kế hoạch sản xuất kinh

doanh chi tiết cho toàn Tổng công ty và các công ty TNHH Gas Petrolimex trực thuộc. Với quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được giao, HĐQT đã luôn bám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch của Tổng công ty. Tại từng phiên họp của HĐQT, trên cơ sở báo cáo của Tổng giám đốc, HĐQT đã phân tích, đánh giá và đưa ra những nhận định, chỉ đạo kịp thời nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh sát với tình hình thực tế của Tổng công ty và sự biến động của môi trường kinh doanh từ đó có những giải pháp, những chỉ đạo phù hợp trong các giai đoạn tiếp theo.

Kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty trong năm qua đạt được rất khả quan. Tổng doanh thu đạt **2.379** tỷ đồng, đạt 93% kế hoạch năm và bằng 92% thực hiện năm 2015; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 140, 352 tỷ đồng, bằng 127% kế hoạch năm và bằng 114% so với thực hiện năm 2015.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trên một số chỉ tiêu chính như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2015	KH 2016	TH 2016	So sánh (%)	
						TH 2015	KH 2016
1	Vốn điều lệ	Triệu đ	603.426	603.426	603.426	100%	100%
2	Tổng doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đ	2.569.974	2.549.482	2.378.572	92%	93%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đ	123.584	110.000	140.352	114%	128%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Triệu đ	95.259	88.000	112.230	118%	127%
5	Tỷ suất LN sau thuế /vốn điều lệ	%	15,78%	14,58%	18,60%	118%	127%
6	Tỷ lệ Cổ tức/vốn góp	%	12%	12%	Tối thiểu 12%		100%

(Theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016)

2/ Công tác tổ chức và đổi mới mô hình hoạt động

Tiếp tục thực hiện định hướng mang tính chiến lược về việc tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức theo hướng ưu tiên các nguồn lực để phát triển thị trường, tổ chức quản lý kinh doanh theo hướng thống nhất về mô hình, thuận lợi trong việc tổ chức phát triển thị trường, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ,... HĐQT đã chỉ đạo Tổng công ty thường xuyên rà soát, đánh giá lại mô hình hoạt động, sắp xếp lại mạng lưới bán hàng để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh. Cụ thể:

- Tiếp tục thực hiện tại Tổng công ty và chỉ đạo các Công ty thành viên rà soát trình độ chuyên môn nghiệp vụ người lao động, bố trí, sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và tiêu chuẩn định biên theo nguyên tắc tinh giản bộ máy quản lý, ưu tiên tối đa cho lao động bán hàng, từng bước thay đổi hợp lý cơ cấu, chất lượng lao động.
- Thực hiện hồ sơ bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc; Trưởng phòng kế toán tài chính; 01 Phó trưởng phòng phụ trách phòng Kinh doanh gas DDTM tổng công ty; phó giám đốc phụ trách nhà máy LPG Hà Nội và Đà Nẵng theo đúng quy định của Pháp luật và Tổng công ty;

- Thực hiện chủ trương quản lý chặt chẽ lao động; tại thời điểm 31/12/2016 số lao động có mặt toàn Tổng công ty là 948 lao động, thấp hơn kế hoạch 27 lao động.
- Tiếp tục thực hiện bàn giao lại công tác tổ chức kinh doanh tại một số địa bàn cho các công ty xăng dầu quản lý sau khi đã được củng cố, gia tăng thị phần để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh, khai thác tốt hơn nữa cơ sở vật chất của Petrolimex;
- Đẩy mạnh công tác phối hợp, hỗ trợ các công ty xăng dầu thành viên của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam để mở rộng mạng lưới kinh doanh, gia tăng thị phần của Tổng công ty; đồng thời khai thác ngày một tốt hơn hệ thống mạng lưới phân phối riêng có của hệ thống Petrolimex, tạo sự phát triển ổn định và bền vững;
- Tăng cường công tác quản lý hoạt động của các công ty con, các chi nhánh trực thuộc nhằm gia tăng sản lượng xuất bán, gia tăng thị phần và nâng cao hiệu quả kinh doanh;

3/ Đối với công tác đầu tư cơ sở vật chất ngành hàng:

HDQT đã thường xuyên giám sát tiến độ triển khai các dự án đầu tư trọng điểm đã được phê duyệt để đảm bảo có thể đưa vào khai thác và phát huy hiệu quả. Các dự án chính đã thực hiện năm 2016:

- Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng: dự án nâng cấp dây chuyền sơn tĩnh điện vỏ bình Gas tại Nhà máy LPG Hà Nội; nâng sức chứa Trạm nạp Phú Thọ; mở rộng Nhà máy LPG Hải Phòng;
- Hoàn thành các thủ tục mua quyền sử dụng đất xây dựng văn phòng làm việc, xây dựng cửa hàng gas cho các công ty, chi nhánh nhằm tạo ra sự ổn định về mạng lưới;
- Triển khai các thủ tục đầu tư dự án Trạm nạp Gas Petrolimex Sơn la;
- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật trong toàn Tổng công ty, nhờ đó công tác quản lý hàng hóa đã được cải thiện rõ rệt, không còn hiện tượng thiếu hàng tại các kho, trạm của Tổng công ty.

4/ Công tác hoàn thiện các quy chế quản lý:

- Trong năm, HDQT đã phê duyệt sửa đổi và ban hành các quy chế quản lý cho phù hợp với những quy định mới của pháp luật và tình hình của Tổng công ty như: Quy chế tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động trong Tổng công ty; Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng; quy chế tài chính.... Đồng thời, HDQT cũng đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện sửa đổi các quy chế quản lý thuộc thẩm quyền của Ban điều hành cho phù hợp với những quy định mới như: quy chế quản lý công nợ, quy chế quản lý cửa hàng, chi nhánh; quy chế quản lý chi nhánh-nhà máy LPG trực thuộc, ...;
- Tiếp tục chỉ đạo các công ty TNHH thành viên triển khai xây dựng, giao khoán tiền lương sâu, triệt để cho từng Phòng/ban thuộc khối văn phòng; từng Chi nhánh, cửa hàng và các bộ phận, tổ đội trực thuộc khối Chi nhánh/Cửa hàng trên nguyên tắc thống nhất

về chỉ tiêu giao đơn giá tiền lương, các đơn vị có điều kiện như nhau thì đơn giá tiền lương bằng nhau và có tính các yếu tố đặc thù về lợi thế thương mại, lịch sử...

5/ Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,707	1,096
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0,603	0,982
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Tổng nợ/Tổng tài sản	0,687	0,630
+ Hệ số Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	2,193	1,701
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	17,373	14,197
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,274	1,202
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,71%	4,72%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	15,08%	15,32%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,047	0,057

6/ Hoạt động của các công ty con, công ty liên doanh liên kết

Ngoài hoạt động đầu tư 100% vốn vào 5 công ty TNHH Gas Petrolimex tại Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Sài Gòn và Cần Thơ, Tổng công ty đã đầu tư, góp vốn vào Công ty TNHH cơ khí Gas PMG với Vốn điều lệ: 22.524.919.267 đồng, tỷ lệ nắm giữ của Tổng công ty là 51%. Lợi nhuận sau thuế năm 2016 đạt 21,19 tỷ đồng.

7/ Đánh giá hoạt động quản lý, giám sát năm 2016:

- Trong năm 2016, HĐQT Tổng công ty đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và việc chấp hành các chế độ chính sách của Đảng và Nhà Nước. Tại các phiên họp, HĐQT đã ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định và các quy định phù hợp với điều kiện vận hành của Tổng công ty trong từng giai đoạn. Thông qua các Nghị quyết, Quyết định HĐQT đã nêu ra các định hướng, giải pháp đúng đắn và kịp thời để chỉ đạo hoạt động của Tổng công ty đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội Đồng Cổ đông thông qua và giao nhiệm vụ.
- Thường xuyên rà soát việc thực hiện Điều lệ và tổ chức hoạt động của Tổng công ty cũng như các Quy chế quản lý của Tổng công ty đảm bảo sự phù hợp với tình hình phát triển của Tổng công ty. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các Quy chế đã ban hành; thường xuyên xem xét các kiến nghị của Tổng giám đốc để có những điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.
- Tiếp tục thực hiện chính sách phát triển mạng lưới qua các công ty xăng dầu trong hệ thống đã thực hiện trong các năm qua, năm 2016 HĐQT tiếp tục chỉ đạo thực hiện bàn

giao công tác kinh doanh gas tại một số khu vực sang cho các công ty xăng dầu tại địa bàn nhằm sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực và lợi thế của hệ thống phân phối trong ngành; sắp xếp lại công tác quản lý các chi nhánh cho phù hợp với yêu cầu phát triển của thị trường, giảm thiểu việc cạnh tranh nội bộ trong Tổng công ty, nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Đối với công tác đầu tư xây dựng: HĐQT luôn bám sát tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư lớn, kịp thời ban hành các Nghị quyết điều chỉnh, thay đổi nhằm tạo điều kiện đẩy nhanh công tác triển khai các dự án đầu tư.

8/ Các Nghị quyết đã được HĐQT ban hành trong năm 2016

Trong năm 2016, HĐQT đã ban hành 26 Nghị quyết thuộc thẩm quyền liên quan đến công tác quản lý của HĐQT. Các Nghị quyết ban hành đều đảm bảo đúng các quy định của Điều lệ và tuân thủ các quy định của Nhà nước.

B. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2012-2017

1. Một số chỉ tiêu kinh doanh và tài chính cơ bản hợp nhất (có Phụ lục kèm theo)

- Về sản lượng xuất bán: sản lượng xuất bán thực hiện năm 2016 đạt **142.881** tấn, tăng 22% so với thực hiện năm 2011, tuy nhiên về cơ cấu mặt hàng gas rời/gas bình đã có thay đổi đáng kể, từ 45/55 của năm 2011 sang thành 33/67 của năm 2016.
- Về tổng tài sản: tổng tài sản của Tổng công ty năm 2016 đạt 1.978 tỷ đồng, tăng 73% so với tổng tài sản tính đến ngày 31/12/2011.
- Vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2016, vốn chủ sở hữu của Tổng công ty đạt 732 tỷ đồng, tăng 25% so với ngày 31/12/2011. Trong đó vốn điều lệ tính đến ngày 31/12/2016 là 603 tỷ đồng, tăng 75% so với năm 2011.
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2016 đạt 140,35 tỷ đồng, bằng 285% so với thực hiện năm 2011.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2016 đạt 1.708 đồng/cổ phần, bằng 174% so với thực hiện năm 2011.

2. Công tác tái cấu trúc

Thực hiện mục tiêu mang tính chiến lược về việc tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức theo hướng ưu tiên các nguồn lực để phát triển thị trường, tổ chức quản lý kinh doanh theo hướng thống nhất về mô hình, thuận lợi trong việc tổ chức phát triển thị trường, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ,... HĐQT đã chỉ đạo Tổng công ty thường xuyên rà soát, đánh giá lại mô hình hoạt động, sắp xếp lại mạng lưới bán hàng để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh. Trong thời gian từ 2012-2017, Tổng công ty đã thực hiện:

- Đổi tên Công ty thành Tổng công ty trên cơ sở nâng cấp, sắp xếp lại mô hình tổ chức doanh nghiệp;
- Chuyển các kho Gas sang mô hình chi nhánh – Nhà máy LPG tại Đức Giang, Hải Phòng, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh và Cần Thơ.

- Giải thể các chi nhánh và chuyển giao thị trường sang các công ty xăng dầu thành viên Tập đoàn xăng dầu Việt Nam tại những khu vực thị trường mà các công ty xăng dầu đã tổ chức quản lý, kinh doanh có hiệu quả;
- Chỉ đạo các đơn vị thường xuyên rà soát trình độ chuyên môn nghiệp vụ người lao động, bố trí, sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và tiêu chuẩn định biên theo nguyên tắc tinh giản bộ máy quản lý, ưu tiên tối đa cho lao động bán hàng, từng bước thay đổi hợp lý cơ cấu, chất lượng lao động.
- Thực hiện tăng vốn Điều lệ: Tổng công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 344,446 tỷ đồng lên 502,875 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng (36%) và tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu đợt 1/2012 (10%) và từ 502,875 tỷ đồng lên 603,426 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu thưởng và trả cổ tức năm 2015.

3. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Trong nhiệm kỳ hoạt động của mình, HĐQT đã thực hiện sửa đổi và ban hành các Quy chế quản lý của Tổng công ty phù hợp với từng giai đoạn phát triển, đáp ứng được những yêu cầu lãnh đạo, quản lý Tổng công ty.
- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện rà soát, sửa đổi và ban hành những quy chế quản lý thuộc thẩm quyền đảm bảo sự thống nhất, phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành của Tổng công ty trong từng giai đoạn phát triển.

4. Công tác cán bộ

- HĐQT đã thực hiện bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ tại Tổng công ty và các công ty thành viên theo đúng các quy định tại Điều lệ, Quy chế Tổ chức nhân sự và các quy định của Tập đoàn, của Pháp luật.
- Thực hiện đánh giá hằng năm đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của HĐQT.
- Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã tiến hành bổ nhiệm mới và bổ nhiệm lại các cán bộ quản lý thuộc phạm vi quản lý của HĐQT, bao gồm Tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng/trưởng phòng KTTC Tổng công ty; Chủ tịch và kiểm soát viên các công ty TNHH thành viên.

5. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã lãnh đạo Tổng công ty tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được vốn, mang lại lợi ích ngày càng tăng cho cổ đông, cho doanh nghiệp và người lao động trong Tổng công ty;
- HĐQT đã chỉ đạo thực hiện và thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế quản lý, quản trị nội bộ để ngày càng phù hợp hơn với yêu cầu quản lý, quản trị và điều hành Tổng công ty, đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước;
- Tổ chức phối hợp chặt chẽ, kịp thời, thường xuyên với Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát trong việc chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT Tổng công ty;

- Mọi quyết định của HĐQT đều được thảo luận, được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định với Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc điều hành;
- Các đề xuất, kiến nghị của Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát đều được HĐQT nghiên cứu, thảo luận và có ý kiến kịp thời;
- Chấp hành tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định của Nhà nước đối với doanh nghiệp.

PHẦN II - PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2017-2022

1. Các mục tiêu định hướng phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2017-2022

- Tiếp tục thực hiện rà soát, tái cấu trúc mô hình tổ chức Tổng công ty theo hướng ưu tiên nguồn lực cho phát triển thị trường;
- Kiên trì thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, ưu tiên phát triển mạng lưới bán hàng trực tiếp; ưu tiên gia tăng sản lượng gas bình, đặc biệt là gas bình dân dụng;
- Đẩy mạnh công tác đổi mới, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới;
- Tăng cường hợp tác với các bạn hàng, các nhà cung cấp; ưu tiên hợp tác phát triển cùng các công ty xăng dầu thành viên Tập đoàn xăng dầu Việt nam nhằm mở rộng thị trường, nâng cao thị phần và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, lập kế hoạch triển khai kinh doanh các sản phẩm mới phù hợp với ngành hàng kinh doanh như CNG, LNG,... để khai thác tối đa cơ sở vật chất và nguồn nhân lực hiện có của Tổng công ty.
- Bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo sự phát triển bền vững của Tổng công ty và gia tăng lợi ích của cổ đông;
- Đảm bảo việc làm và thu nhập, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, công nhân và người lao động của Tổng công ty; tích cực thực hiện công tác an sinh xã hội.
- Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch 5 năm 2017-2022
 - + Sản lượng: duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm: 5-7%
 - + Lợi nhuận hợp nhất: tăng trưởng từ 3-5%/năm
 - + Cổ tức: tối thiểu 12%/năm

2. Phương hướng hoạt động năm 2017

- Chuẩn bị tốt các công việc cho tổ chức Đại hội cổ đông năm 2017; công tác xây dựng chiến lược phát triển tổng công ty trong giai đoạn 2017-2022 và những năm tiếp theo đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững;
- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát về việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước; Giám sát việc thực hiện các Quy chế đã ban hành; thực hiện các sửa đổi,

bổ sung cần thiết đối với các quy chế quản lý đã ban hành nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản trị của Tổng công ty;

- Bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn để có các Nghị quyết và Quyết định kịp thời đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2017 và trong giai đoạn tiếp theo;
- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện hệ thống thông tin phục vụ cho quản lý, nâng cao năng lực của các hoạt động nghiệp vụ tuyến sau theo hướng tinh giảm gọn nhẹ và đáp ứng nhanh, chính xác yêu cầu thông tin cho hoạt động trực tiếp kinh doanh, bán hàng và các hoạt động mang lại giá trị cho Tổng công ty;

Kết luận

Năm 2016, những khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung cũng như nền kinh tế nước ta nói riêng đã có nhiều tác động tới tình hình quản trị kinh doanh của Tổng công ty. Nhận thức được những khó khăn mang đến từ nền kinh tế vĩ mô, Tổng công ty tiếp tục có những thay đổi về chính sách kinh doanh, chính sách tạo nguồn nhằm hạn chế tối đa những tác động tiêu cực của nền kinh tế; thực hiện cơ cấu nguồn hàng mềm dẻo, linh hoạt nhằm tạo lợi thế về sự ổn định nguồn hàng. Hội đồng quản trị đã tham gia cùng với Ban điều hành phân tích kỹ tình hình và đưa ra những điều chỉnh kịp thời về mô hình tổ chức hoạt động, công tác phát triển thị trường, công tác nguồn hàng, hệ thống thông tin quản lý nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc và toàn diện tại các đơn vị, bộ phận và các công ty trực thuộc, đảm bảo tính chủ động, ứng phó nhanh, kịp thời và có hiệu quả của Tổng công ty đối với những thách thức, những cơ hội từ thị trường và môi trường kinh doanh.

Với những thay đổi và những thành tựu đã đạt được trong thời gian qua, chúng tôi tin tưởng chắc chắn rằng hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ tiếp tục được cải thiện sâu sắc, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 và định hướng phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn 2012-2017.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRỊNH QUANG VINH

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2016	TH 2015	TH 2014	TH 2013	TH 2012
1	Vốn điều lệ	Triệu đ	603.426	603.426	502.875	502.875	344.467
2	Tổng doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đ	2.378.572	2.569.974	3.018.093	3.125.939	3.264.969
3	Tổng tài sản	Triệu đ	1.978.159	2.017.531	2.040.732	2.039.218	1.508.558
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đ	140.352	123.584	110.258	106.803	99.982
5	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Triệu đ	112.230	95.259	85.134	79.136	78.381
6	Tỷ suất LN sau thuế hợp nhất/vốn Điều lệ bình quân	%	18,60%	17,22%	16,93%	18,68%	22,75%
7	Tỷ lệ Cổ tức/vốn góp	%	tối thiểu 12%	12%	12%	12%	12%

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ TÀI CHÍNH

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015	Năm 2014	Năm 2013	Năm 2012
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán						
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	lần	1.096	0.707	1.076	1.134	1.173
	+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	0.982	0.603	0.988	1.012	0.926
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn						
	+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	lần	0.630	0.687	0.692	0.668	0.589
	+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1.701	2.193	2.246	2.012	1.436
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động						
	+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	vòng	14.20	17.37	20.15	16.51	17.93
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	1.202	1.274	1.479	1.533	2.164
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời						
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		4,718%	3,707%	2,821%	2,532%	2,401%
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		15,32%	15,08%	13,54%	11,69%	12,66%
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,057	0,047	0,042	0,039	0,052
	+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		5,671%	4,300%	3,467%	3,248%	2,905%